

Vĩnh Yên, ngày 28 tháng 05 năm 2018

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc trân trọng kính mời Quý cổ đông tới tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** Bắt đầu từ 8h00 ngày 07 tháng 06 năm 2018;
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty, số 14 Lý Bôn – Phường Ngô Quyền – TP Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc;
- 3. Thành phần tham dự:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 23/05/2018

4. Nội dung chương trình:

- Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2017;
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017;
- Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2017; Kế hoạch SXKD năm 2018;
- Kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2018;
- Thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

5. Thời gian đăng ký, xác nhận tham dự Đại hội:

- Quý cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự (theo mẫu) và gửi đến phòng Tổ chức – Hành chính Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc – Điện thoại: 0211 3861229 – Fax: 02113860493 trước 16h00' ngày 06/06/2018.

- Quý cổ đông khi đi dự Đại hội, vui lòng mang theo Thông báo này và giấy CMND. Đối với trường hợp uỷ quyền đề nghị mang theo Giấy uỷ quyền (bản chính); bản sao CMND của cổ đông và bản chính giấy CMND của người được uỷ quyền.

Thông báo này thay cho Giấy mời được gửi tới từng cổ đông, trong trường hợp cổ đông không nhận được thông báo qua đường bưu điện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KH



Trần Quang Ngọc



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

- **Tên cổ đông:**MCD.....Cổ phần sở hữu:.....
CMND (hoặc hộ chiếu):ngày cấp.....nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:
Điện thoại liên lạc:Fax:.....

Do điều kiện không thể trực tiếp tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, tổ chức ngày 07 tháng 06 năm 2018 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc, tôi xin ủy quyền cho người có tên dưới đây:

- **Họ tên:**
CMND (hoặc hộ chiếu):ngày cấp.....nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:
Điện thoại liên lạc:

- Nội dung ủy quyền:

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội cổ đông cổ đông thường niên năm 2018 của công ty trong phạm vi số cổ phần thuộc sở hữu của tôi, thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan tại Đại hội và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này; cam kết tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành của Pháp luật và cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào đối với Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

Giấy ủy quyền này hết hiệu lực khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty kết thúc.

....., Ngàythángnăm 2018

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHIẾU BIỂU QUYẾT

CÁC NỘI DUNG TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC SỐ 1 VĨNH PHÚC

Họ và tên cổ đông:

Mã cổ đông:

Số cổ phần được quyền biểu quyết:

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

I. Chọn đồng ý tất cả các nội dung biểu quyết (đánh dấu X vào đây)

II. Chọn theo từng nội dung: (đánh dấu x vào ô tương ứng)

Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý
1. Thông qua Báo cáo của HĐQT		
2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát		
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017		
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận		
5. Thông qua PA chi trả thù lao HĐQT, BKS		
6. Thông qua việc ủy quyền lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính 2018		

Vĩnh Yên, ngày 07 tháng 06 năm 2018
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC
SỐ 1 VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	001	Trần Quang Ngọc	Số 23 Nguyễn An Ninh, phường Đồng Đa, TP.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	1068007406	21/06/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	65,000	2,701,444	2,766,444
2	002	Đỗ Thanh Hải	Số 87, phố Mê Linh, phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	25070000111	31/05/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	8,400	1,620,866	1,629,266
3	003	Phan Anh Chiến	Số 16 phố Lê Xoay, phường Ngô Quyền, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135188968	24/03/2008	CA.Vĩnh Phúc	8,400		8,400
4	004	Nguyễn T.Quỳnh Anh	Số 191 đường Trần Phú, phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135033505	01/06/2012	CA.Vĩnh Phúc	2,800		2,800
5	005	Phan Ng Quỳnh Dung	Trại Giao, phường Khai Quang, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135390608	16/02/2006	CA.Vĩnh Phúc	400		400
6	006	Lê Thị Sáu	Khu HC1, phường Đồng Đa, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	130751164	06/05/1980	CA.Vĩnh Phúc	1,500		1,500
7	007	Quách Việt Hùng	Số 35 phố Lý Bôn, phường Ngô Quyền, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135057230	15/01/1999	CA.Vĩnh Phúc	1,500		1,500
8	008	Đường Thái Phương	Khu HC 9, phường Ngô Quyền, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135015755	04/01/2008	CA.Vĩnh Phúc	2,600		2,600
9	009	Lê Văn Hợi	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp.Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	26071000929	27/05/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	900		900
10	010	Hoàng Văn Quang	Vĩnh Thịnh 3, phường Tích Sơn, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135590642	09/09/2008	CA.Vĩnh Phúc	3,100		3,100
11	011	Bùi Thị Thuý Ngọc	Khu HC1, phường Đồng Đa, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135525954	28/06/2007	CA.Vĩnh Phúc	9,200	1,080,578	1,089,778

Số TT	Mã số CĐ	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
12	012	Nguyễn T.Phương Hiếu	Số 4 Nguyễn An Ninh, phường Đồng Đa, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	26177000325	12/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	900		900
13	014	Phạm Thị Hồng Hạnh	Phố Đông Hợp, phường Đồng Tâm, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	30181000262	13/04/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	900		900
14	015	Nguyễn Thị Tiến	Khu HC 6, phường Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135125414	27/02/2001	CA.Vĩnh Phúc	8,600		8,600
15	016	Văn Thị An	Số 169 Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	130509292	26/03/1979	CA.Vĩnh Phú	2,500		2,500
16	017	Trần Thị Nga	Khu CC VinaConex, phường Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	26180000646	13/08/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,000		1,000
17	018	Nguyễn T.Phương Dung	Khu HC 15 phường Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135097033	07/10/1999	CA.Vĩnh Phúc	300		300
18	019	Đào Thị Ngọc ánh	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135600136	06/06/2009	CA.T.Quang	600		600
19	020	Ngô Thị Thu Thảo	Xóm Chùa, xã Định Trung, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135135399	02/08/2001	CA.Vĩnh Phúc	100		100
20	021	Nguyễn Thị Nguyệt	Đông Đạo, phường Đồng Tâm, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135523236	16/01/2007	CA.Vĩnh Phúc	1,200		1,200
21	022	Trần Hiệp Cương	Khu dân cư số 2, phường Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135525950	20/06/2007	CA.Vĩnh Phúc	3,500		3,500
22	023	Nguyễn Anh Tuấn	Khu HC 1 phường Ngô Quyền, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135392747	24/04/2006	CA.Vĩnh Phúc	6,500		6,500
23	026	Nguyễn Bá Lộc	Xóm Hạ, xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135064322	28/08/2007	CA.Vĩnh Phúc	200		200
24	027	Lê Thị Kim Thanh	Số 2 Trần Bình Trọng, phường Ngô Quyền, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135393373	15/05/2006	CA.Vĩnh Phúc	14,400		14,400
25	028	Hoàng Cơ Đỉnh	Số 4 phố Nguyễn An Ninh, phường Đồng Đa, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135125450	28/02/2001	CA.Vĩnh Phúc	4,000		4,000
26	030	Nguyễn Thị Thuý	Số 5A phố Hồ Xuân Hương, phường Tích Sơn, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135969999	15/07/2011	CA.Vĩnh Phúc	2,500		2,500

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
27	031	Nguyễn Văn Khánh	Đường Ngô Thị Nhậm, Phường Hội Hợp, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135038573	24/11/2012	CA.Vĩnh Phúc	15,000		15,000
28	032	Vũ Xuân Phương	Phố Cả, phường H.Hợp, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	25073000116	17/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,900		1,900
29	033	Nguyễn T.Thu Hà	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	131395652	22/06/2004	CA.Phú Thọ	900		900
30	034	Nguyễn Thanh Tùng	Khu HC 9, phường Ngô Quyền, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	26082000636	24/04/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	900		900
31	035	Trần Đình Quân	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135133075	06/03/2001	CA.Vĩnh Phúc	1,200		1,200
32	036	Phạm Như Nam	Tổ dân phố Đông Hưng, phường Đồng Tâm, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	26065001103	04/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	700		700
33	037	Lâm T.Việt Hoa	Xóm Đậu, xã Định Trung, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135519068	17/05/2011	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
34	038	Trần Đình Hiếu	Khu 2 Vĩnh Thịnh, Khai Quang, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	13280325	15/05/2013	CA.Vĩnh Phúc	900		900
35	039	Trương Đình Hào	Khu HC 11, phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	131050357	05/05/1988	CA.Vĩnh Phúc	900		900
36	040	Đào Thị Ngọc Oanh	Khu HC7, phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	25182000227	10/03/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	700		700
37	041	Đàm Thị Thu	Khu HC 6 phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	141836602	05/05/1995	CA.Hung Yên	300		300
38	042	Trần Trung Kiên	Khu HC 5 phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135189298	20/03/2003	CA.Vĩnh Phúc	200		200
39	043	Trần Thị Phương	Vĩnh Thịnh 5 phường Tích Sơn, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	130998883	11/11/1986	CA.Vĩnh Phúc	6,100		6,100
40	044	Nguyễn Thị Quyền	Phường Tích Sơn, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	25175000237	05/08/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,900		1,900
41	045	Nguyễn Văn Chung	Số 191 Vĩnh Thịnh, phường Tích Sơn, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	02606300087	19/07/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	2,300		2,300

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
42	046	Đỗ Văn Sỹ	Số 33 tổ 8 khu 2 phường Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135601587	11/07/2009	CA.Vĩnh Phú	300		300
43	047	Trần Văn Biên	Đội 3 Xuân Kỳ, thị trấn Hợp Hoà, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135103044	29/05/2000	CA.Vĩnh Phúc	500		500
44	048	Nguyễn Văn Hùng	Khu 2 Bình Sơn, xã Tam Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	26080001429	20/10/1999	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	500		500
45	049	Nguyễn Văn Tuấn	Ngõ 22 phố Đầm Vạc, Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135105039	20/07/2000	CA.Vĩnh Phúc	1,600		1,600
46	050	Kim Mạnh Tuấn	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135371538	24/02/2004	CA.Vĩnh Phúc	800		800
47	052	Lê Văn Toàn	Số 43 ngõ 1 Trần Phú, L.Bảo, V.Yên	Việt nam	135158619	18/07/	CA.Vĩnh Phúc	1,800		1,800
48	053	Nguyễn Ngọc Luyến	Khu HC 11, phường L.Bảo, V.Yên	Việt nam	26077000477	19/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,200		1,200
49	054	Phùng Đắc Chung	Thôn Lê Lợi xã H.Thịnh, T.Dương	Việt nam	135019159	26/08/1997	CA.Vĩnh Phú	1,400		1,400
50	055	Phạm Mạnh Hùng	Số 445 phố Mê Linh, phường K.Quang	Việt nam	135557497	31/05/2008	CA.Vĩnh Phúc	1,800		1,800
51	056	Nguyễn Thái Trường	Khu HC 4 phường Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	131224589	08/09/1997	CA.Vĩnh Phúc	900		900
52	057	Đào Phú Hào	số 7A ngõ 17 Trần Phú, phường Liên Bảo, Tp.Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	01074011493	12/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	800		800
53	059	Nguyễn Huy Hùng	Ngõ 3 phố Tô Hiệu, Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	26067000917	29/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	14,000		14,000
54	063	Kiều Thị Thuý	Ngõ 15 Đ.Biên Phủ, T.Sơn, V.Yên	Việt nam	135020072	10/05/2005	CA.Vĩnh Phúc	1,100		1,100
55	065	Nguyễn Viết Thuý	Cao Xá, xã Cao Đại, huyện V.Tường	Việt nam	135077307	14/06/1999	CA.Vĩnh Phúc	500		500
56	066	Nguyễn Khắc Đức	Hoàng Tân, xã Kim Xá, V.Tường	Việt nam	130848906	12/06/1992	CA.Vĩnh Phú	3,400		3,400

Số TT	Mã số CĐ	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
57	069	Hà Công Nam	Khu 2 xã Liên Hoà, huyện L.Thạch	Việt nam	135131336	27/02/2006	CA.Vĩnh Phúc	300		300
58	070	Nguyễn Văn Giáp	Ngõ 1 phố Yết Kiêu, L.Bảo, V.Yên	Việt nam	135162097	27/08/2001	CA.Vĩnh Phúc	400		400
59	071	Nguyễn Văn Sơn	Vĩnh Thịnh, TT Xuân Hoà, L.Thạch	Việt nam	135106173	10/11/2000	CA.Vĩnh Phúc	700		700
60	072	Phan Văn Biên	Số 316 Lam Sơn, Đ.Tâm, V.Yên	Việt nam	135557186	22/05/2008	CA.Vĩnh Phúc	3,000		3,000
61	073	Phạm Văn Chính	Thọ Khánh xã H.Thịnh, T.Dương, VP	Việt nam	135095161	09/12/1999	CA.Vĩnh Phúc	1,800		1,800
62	074	Nguyễn Đắc Quý	Đội 12 xã Ngũ Kiên, huyện V.Tường	Việt nam	135041734	27/04/1998	CA.Vĩnh Phúc	300		300
63	075	Nguyễn Văn Quang	Khu 2 Thọ Dộc xã Tiên Lữ, L.Thạch	Việt nam	135215262	22/07/2003	CA.Vĩnh Phúc	500		500
64	076	Nguyễn Văn Hùng	Thọ Khánh xã H.Thịnh, T.Dương, VP	Việt nam	130899712	27/12/1983	CA.Vĩnh Phúc	2,900		2,900
65	079	Phạm Đình Thắng	Vĩnh Ninh, phường T.Sơn, V.Yên	Việt nam	135526041	02/07/2007	CA.Vĩnh Phúc	3,300		3,300
66	081	Ngô Thành Tâm	Xóm Chùa, xã Đ.Trung, V.Yên	Việt nam	130854229	15/11/1982	CA.Vĩnh Phú	3,600		3,600
67	082	Vũ Văn Vạn	Đường Đ. Biên Phủ, Tích Sơn, V.Yên	Việt nam	130252303	15/03/1983	CA.Vĩnh Phú	2,900		2,900
68	083	Nguyễn Đức Thịnh	Khu HC 9, phường N.Quyền, V.Yên	Việt nam	130764817	27/05/1981	CA.	3,100		3,100
69	084	Trần Văn Bảy	Khu HC 1, phường Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135591098	27/09/2008	CA.Vĩnh Phúc	2,000		2,000
70	085	Trần Quốc Toàn	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	131369108	15/04/1997	CA.Phú Thọ	800		800
71	086	Vũ Cao Thái	Khu HC 4 phường L.Bảo, V.Yên	Việt nam	151480760	19/09/2000	CA.Thái Bình	1,200		1,200

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
72	087	Lương Quang Tường	Ngõ 10 Điện Biên Phủ, T.Sơn, V.Y	Việt nam	135159132	14/11/2006	CA.Vĩnh Phúc	600		600
73	088	Nguyễn Hữu Đài	Số 20 ngõ 8 Ng Văn Linh, L.Bảo,V.Yên	Việt nam	130767128	31/08/1980	CA.Vĩnh Phúc	2,800		2,800
74	089	Vũ Khắc Sơn	Số 9 ngõ 4,phố Nguyễn Viết Xuân,N.Quyền,V.Yên	Việt nam	130815853	12/05/1985	CA.Vĩnh Phúc	3,300		3,300
75	092	Lê Quốc Chính	Số 22 Đắc Phú, phường T.Sơn, V.Yên	Việt nam	130401180	02/11/1987	CA.Vĩnh Phú	3,600		3,600
76	093	Nguyễn Anh Hùng	Ngõ 2 Tô Hiệu, Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135088738	14/02/2000	CA.Vĩnh Phúc	900		900
77	094	Phạm Thành Hưng	Vinh Phú, TT Hợp Hoà, T.Dương, VP	Việt nam	135385325	16/06/2005	CA.Vĩnh Phúc	1,500		1,500
78	095	Kiều văn Thắng	Khu HC 15 phường L.Bảo, V.Yên	Việt nam	135525756	25/06/2007	CA.Vĩnh Phúc	5,100		5,100
79	096	Đỗ Đức Vinh	Tân Thịnh, xã H.Thịnh, T.Dương, VP	Việt nam	130993731	22/01/1997	CA.Phú Thọ	1,700		1,700
80	097	Phạm Đại Hải	Vinh Phú, TT Hợp Hoà, Tam Dương	Việt nam	135089866	26/02/2000	CA.Vĩnh Phúc	1,500		1,500
81	098	Lê Ngọc Cường	Lũng Thượng xã Tam Hồng, Yên Lạc	Việt nam	26074000339	19/05/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,000		1,000
82	099	Nghiêm T.Thu Hà	Đồng Tình, Hợp Hoà, Tam Dương	Việt nam	135331549	18/04/2005	CA.Vĩnh Phúc	2,800		2,800
83	100	Trần Duy Thập	Thôn Dấu, xã Định Trung, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	26064000985	21/07/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	5,000	1,080,578	1,085,578
84	101	Nguyễn Đăng Hưng	Khu 1 TT Tam Đảo, huyện T.Đảo	Việt nam	135003643	06/07/1997	CA.Vĩnh Phúc	700		700
85	102	Nguyễn Việt Hưng	Số 5 Phạm Văn Đồng, T.Sơn, V.Yên	Việt nam	26080000643	26/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	400		400
86	103	Nguyễn Tuấn Ngọc	Khu 2 TT Tam Đảo, huyện T.Đảo, VP	Việt nam	135003632	05/07/1997	CA.Vĩnh Phúc	500		500

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
87	105	Lại Xuân Hậu	Kiều Ngọc xã Tam Quan, Tam Đảo	Việt nam	100130173	15/06/2001	CA.Vĩnh Phúc	800		800
88	107	Lê Huy Khương	Khu HC 1, phường Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135376285	05/07/2004	CA.Vĩnh Phúc	1,900		1,900
89	108	Hoàng T.Minh Phương	Khu HC 11, phường L.Bảo, V.Yên	Việt nam	131305521	09/02/1998	CA.Vĩnh Phúc	600		600
90	109	Nguyễn Văn Cường	Đông Cường, Đ.Tâm, Vĩnh Yên	Việt nam	135022840	06/12/2005	CA.Vĩnh Phúc	500		500
91	110	Nguyễn Trung Hưng	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, Đống Đa	Việt nam	01075005904	24/07/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,800		1,800
92	111	Dương T.Hồng Quyên	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đống Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	131216311	30/10/2000	CA.Phú Thọ	500		500
93	112	Trần Văn Hoan	Khu 7 xã An Tường, Vĩnh Tường, VP	Việt nam	131346437	26/05/1995	CA.Vĩnh Phú	400		400
94	113	Trần Ngọc Giang	Khu HC 12 phường N.Quyên, V.Yên	Việt nam	135181525	20/08/2007	CA.Vĩnh Phúc	200		200
95	114	Ngô Thanh Tịnh	Mậu Lâm phường K.Quang, V.Yên	Việt nam	142101797	20/01/2008	CA.Hải Dương	400		400
96	115	Nguyễn Duy Toán	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đống Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	131329132	02/11/1994	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
97	116	Đỗ Minh Thuý	Vạn Phúc xã Vạn Yên, Mê Linh, VP	Việt nam	135281756	20/02/2004	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
98	117	Ninh Duy Giang	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đống Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135125449	26/02/2001	CA.Vĩnh Phúc	5,600		5,600
99	119	Cao Đức Anh	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đống Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	131227981	20/06/2000	CA.Phú Thọ	2,500		2,500
100	120	Phùng Mạnh Hùng	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đống Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135081682	06/06/2009	CA.Vĩnh Phúc	1,300		1,300
101	121	Nguyễn Đức Thành	Bảo Chúc TT Hợp Hoà, T.Dương, VP	Việt nam	135124681	16/02/2001	CA.Vĩnh Phúc	400		400

Số TT	Mã số CĐ	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
102	122	Lỗ Văn Long	Số 131 Ng Văn Linh, L.Bảo, V.Yên	Việt nam	135025095	16/03/2000	CA.Vĩnh Phúc	3,700		3,700
103	123	Dương Thanh Hiếu	Số 11 Lý Th. Kiệt, Đ.Tâm, V.Yên	Việt nam	131506391	18/11/1993	CA.Vĩnh Phú	400		400
104	124	Nguyễn Thành Công	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đổng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135083484		CA.Vĩnh Phúc	900		900
105	125	Trần Minh Khánh	Lê Lợi xã Nhân Đạo, huyện L.Thạch	Việt nam	135068454	03/05/2007	CA.Vĩnh Phúc	1,500		1,500
106	126	Hoàng Đức Huy	Lũng Thượng xã Tam Hồng, Yên Lạc	Việt nam	135237719	09/03/2004	CA.Vĩnh Phúc	600		600
107	127	Nguyễn Thế Biên	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đổng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	135041300	19/03/2008	CA.Vĩnh Phúc	900		900
108	128	Lê Đức Hoà	thôn Ngoại Trạch, xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135862001	17/11/2012	CA.Vĩnh Phúc	2,400		2,400
109	129	Lê Văn Quy	Tổ 13 khu 1, Dữu Lâu, V.Tri, P.Thọ	Việt nam	131002712	10/03/1987	CA.Phú Thọ	1,900		1,900
110	130	Đỗ Huy Bình	Hương Trâm, Dữu Lâu, V.Tri, Phú Thọ	Việt nam	131535455	03/04/2000	CA.Phú Thọ	700		700
111	132	Nguyễn Văn Trường	Tân Thịnh xã Hợp Thịnh, T.Dương	Việt nam	135386834	15/08/2005	CA.Vĩnh Phúc	700		700
112	133	Đỗ Thị Mến	Số 22 ngõ 3 Tô Hiệu, Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135592989	12/01/2008	CA.Vĩnh Phúc	900		900
113	134	Nguyễn Tiến Vụ	Chấn Yên, Văn Hội, T.Dương, VP	Việt nam	130605190	31/05/1979	CA.Vĩnh Phú	2,000		2,000
114	135	Nguyễn Duy Tinh	Minh Quyết, phường K.Quang, V.Yên	Việt nam	135013428	26/05/1997	CA.Vĩnh Phúc	700		700
115	136	Nguyễn Văn Đoan	Yên Mạc xã Liên Mạc, Mê Linh, VP	Việt nam	135101336	04/10/2005	CA.Vĩnh Phúc	200		200
116	137	Chu Đức Nhuận	Xóm Đoài, xã Thanh Trù, V.Yên, VP	Việt nam	135510177	01/06/2007	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
117	138	Nguyễn Quốc Huy	Số 5 ngõ 8 phố Ngô Quyền, N.Quyền, VY	Việt nam	135262012	14/10/2003	CA.Vĩnh Phúc	500		500
118	139	Nguyễn Thế Hùng	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	26085001940	04/07/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	500		500
119	142	Nguyễn Văn Dũng	Phú Liễn xã Đông Tĩnh, Tam Dương	Việt nam	135095668	06/12/2007	CA.Vĩnh Phúc	2,100		2,100
120	143	Nguyễn Văn Việt	Thọ Khánh, xã Hợp Thịnh, T.Dương	Việt nam	135259335	17/09/2004	CA.Vĩnh Phúc	400		400
121	144	Trần Minh Đức	Xóm Dinh phường Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	135018652	04/04/2014	CA.Vĩnh Phúc	100		100
122	147	Nguyễn Cơ Quân	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, Đồng Đa	Việt nam	135138184	30/10/2007	CA.Vĩnh Phúc	300		300
123	149	Nguyễn Thị Hạnh	Xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135154680	08/08/2009	CA.Vĩnh Phúc	600		600
124	150	Trần Văn Đức	Đông Đạo, phường Đ.Tâm, V.Yên	Việt nam	131478477	26/03/1999	CA.Phú Thọ	1,200		1,200
125	151	Ninh Thị Tuyết	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	36185002736	04/07/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	400		400
126	156	Nghiêm Xuân Luyến	Khu 3 TT Yên Lạc, huyện Y.Lạc, VP	Việt nam	130356226	11/06/1983	CA.Vĩnh Phú	2,900		2,900
127	158	Trần Thị Minh Hào	Ngõ 3 phố Tô Hiệu, Đ.Đa, V.Yên	Việt nam	130034319	19/07/1978	CA.Vĩnh Phúc	2,600		2,600
128	159	Đặng Thị Cẩm Thuý	Khu HC 13 phường N.Quyền, V.Yên	Việt nam	130252831	28/02/1978	CA.Vĩnh Phúc	2,500		2,500
129	162	Lê Thị Nhung	Số 16 phố Lê Xoay, N.Quyền, V.Yên	Việt nam	26184000707	15/07/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	2,600		2,600
130	163	Nguyễn Tiến Kiên	Khu TT Cty nước, Khu HC 1, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Việt nam	070647913	31/07/2003	CA.Tuyên Quang	1,600		1,600
131	164	Phan Thanh Hùng	Số 4 Tô Hiến Thành, Đông Tâm, VY	Việt nam	135118265	29/08/2005	CA.Vĩnh Phúc	200		200

Số TT	Mã số CĐ	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
132	165	Trần Thị Lan Phương	Phường Khai Quang, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135700276	23/04/2013	CA.Vĩnh Phú	5,000		5,000
133	166	Lê Văn Quý	Khu HC 11 Đống Đa, Vĩnh Yên	Việt nam	135527767	31/07/2007	CA.Vĩnh Phúc	500		500
134	167	Nguyễn Huy Thịnh	Khu Vĩnh Ninh, Tích Sơn, VY	Việt nam	135091451	24/02/2005	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
135	168	Cty TNHH khoan địa chất cơ khí Tiến Đạt	Số 189 Trưng Trắc, TX Phúc Yên, VP	Việt nam	1902000975	03/08/2006	Sở KHĐT VPhúc	5,000		5,000
136	170	Sở Tài chính (Đại diện ông Kiều Đức Thắng)	Số 38 Nguyễn Trãi, phường Đống Đa, Thành phố Vĩnh Yên						4,322,310	4,322,310
137	171	Hạ Văn Mão	TT Chi Đông - Mê Linh - Hà Nội	Việt Nam	13558556	24/05/2012	CA. Hà Nội	2,300		2,300
138	173	Lê Thị Thủy	Số 14 Đàm Vạc - Đống Đa - Vĩnh Yên	Việt Nam	135133514	03/08/2001	CA.Vĩnh Phúc	400		400
139	174	Phan Tuấn Vũ	Khu HC1 - Đống Đa - Vĩnh Yên	Việt Nam	164024604	24/10/2010	CA. Ninh Bình	2,700		2,700
140	175	Nguyễn Văn Hiếu	Đống Đa - Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc	Việt Nam	135511292	30/08/2007	CA.Vĩnh Phúc	1,200		1,200
141	176	Nguyễn Hữu Tuấn	Đại Tự - Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Việt Nam	135540302	13/06/2007	CA.Vĩnh Phúc	700		700
142	177	Đỗ Tuấn Anh	Tam Hồng - Yên Lạc - Vĩnh Phúc	Việt Nam	135108025	12/02/2001	CA.Vĩnh Phúc	400		400
143	178	Vũ Thị Hồng Vân	phường Khai Quang - Tp. Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc	Việt Nam	26172000245	16/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	500		500
144	179	Trần Thị Huyền Trang	Hùng Vương - Tích Sơn - Vĩnh Yên	Việt Nam	135516538	16/03/2010	CA.Vĩnh Phúc	700		700
145	180	Trần Anh Khánh	Phường Hội Hợp, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt Nam	26087002163	02/08/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,000		1,000
146	181	Nguyễn Văn Hải	Trại Giao, phường Khai Quang, Tp.Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt Nam	26060000812	29/06/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	2,000		2,000

Số TT	Mã số CD	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ thường trú, văn phòng	Quốc tịch	Đăng ký kinh doanh, CMND, Hộ chiếu			Số cổ phần		
					Số ĐKKD CMND	Ngày, tháng cấp	Nơi cấp	CP phổ thông	Đại diện nhà nước	Tổng số
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
147	182	Nguyễn Công Chính	Phuong Khoan, Sông Lô, Vĩnh Phúc	Việt Nam	135293270	13/03/2004	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
148	183	Nguyễn Thị Thu Hiền	thôn Đồng Làng, xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt Nam	26180001782	21/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	2,000		2,000
149	184	Nguyễn Thị Thu Hằng	Hùng Vương, Tích Sơn, Vĩnh Yên, VP	Việt Nam	135159149		CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
150	185	Hoàng Văn Minh	Đông Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Việt Nam	135270904	14/12/2011	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
151	186	Trần Văn Bộ	Vạn Yên, huyện Mê Linh, Hà Nội	Việt Nam	135133539	17/06/2004	CA.Vĩnh Phúc	1,000		1,000
152	187	Phí Thị Minh Hòa	xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt Nam	26183000723	25/06/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư	1,000		1,000
153	188	Nguyễn Mạnh Cường	Thôn Song Vân, xã Vân Trục, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	135533811	29/08/2009	CA.Vĩnh Phúc	1,200		1,200
154	189	Màn Thị Anh	Số 33 ngõ 2 Tô Hiệu, phường Đồng Đa, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Việt nam	164372830	14/02/2006	CA. Ninh Bình	700		700
		Cộng:						362,900	10,805,776	11,168,676

Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 05 năm 2018

CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Quang Ngọc

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018

Ngày 07 tháng 6 năm 2018

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	GHI CHÚ
08h00	Đón tiếp Đại biểu, cổ đông đăng ký dự đại hội	
08h30	-Chào cờ	
	-Khai mạc đại hội, giới thiệu Đại biểu	
	-Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	
	-Thông qua chương trình làm việc của đại hội và giới thiệu đoàn Chủ tịch lên điều hành Đại hội	
	-Cử thư ký đại hội -Bầu Ban kiểm phiếu	Nội dung này cổ đông biểu quyết bằng Thẻ
	-Thông qua Quy chế làm việc của đại hội	
	-Trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị	Nội dung này cổ đông biểu quyết bằng Phiếu
	-Trình bày báo cáo của Ban kiểm soát	
	-Trình bày báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2017	
	-Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận	
	-Tờ trình về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS	
	-Tờ trình về ủy quyền Ban TGD lựa chọn đơn vị kiểm toán	
	-Trình bày Kế hoạch thoái vốn nhà nước năm 2018	
	-Thảo luận các vấn đề biểu quyết	
	Ban kiểm phiếu làm việc: Phát phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu	
	<i>Nghỉ giải lao</i>	
	Công bố kết quả kiểm phiếu	
	Thông qua dự thảo Nghị quyết của đại hội	ND này biểu quyết bằng Thẻ
	Thông qua biên bản đại hội	
11h30	Bế mạc đại hội	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Vĩnh Yên, năm 2018

Số: ..01./BC- BKS

Vĩnh Yên, ngày 07 tháng 06 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước số 1 Vĩnh Phúc.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần cấp thoát nước số 1 Vĩnh Phúc đã được kiểm toán.

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát Công ty như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với nguyên tắc chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ các hoạt động của Công ty, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông các năm đã đề ra.

Năm 2017, Ban kiểm soát hoạt động một cách chủ động theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ của công ty, cụ thể:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp trong các quyết định của HĐQT, Ban TGD; định kỳ kiểm tra báo cáo Tài chính quý, 6 tháng đầu năm và cả năm, để đảm bảo các báo cáo đó đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2. Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác ký kết và thực hiện các Hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại Công ty.

3. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2017 của Ban Tổng Giám đốc. Xem xét báo cáo kiểm toán năm 2017 do Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện.

4. Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán;

5. Lắng nghe ý kiến của CBCNV và cổ đông đóng góp về tình hình sản xuất kinh doanh Công ty để phản ánh lại HĐQT và Ban Tổng giám đốc;

6. Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định mà công ty đã ban hành trong quá trình hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban TGD tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TGD

I. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo kết quả SXKD năm 2017 của Công ty.

Trong năm qua mặc dù nền kinh tế trong nước cũng như trên thế giới đang gặp nhiều khó khăn, lạm phát vẫn còn cao dẫn đến chính sách tài chính tiền tệ thắt chặt. Việc tiếp cận nguồn vốn vay khó, lãi suất vốn vay cao làm cho việc huy động vốn vào sản xuất gặp nhiều khó khăn. Mực nước ngầm suy giảm, máy móc, thiết bị ngày càng xuống cấp... cần phải có những quyết sách mang tính chiến lược, lâu dài để đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty. Với sự quyết tâm của HĐQT, của Ban TGD, sự cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty đã từng bước vượt qua các khó khăn, duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo đủ việc làm ổn định cho 190 CBCNV cũng như đảm bảo các chế độ cho người lao động, bảo toàn nguồn vốn, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững, đó là thành công lớn của Công ty.

Biểu kết quả SXKD

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
Tổng doanh thu	Tr.đồng	110.570	125.324	113
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.085	5.942	548

II. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2017

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2016 <i>(ĐVT: Tr.đ)</i>	31/12/2017 <i>(ĐVT: Tr.đ)</i>	SO SÁNH (%) 2017/2016
1	Tổng tài sản	213.026	214.085	100,5
2	Nợ phải trả	96.812	96.157	99,3
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	116.213	117.927	101,5

1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2016	NĂM 2017
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	80	80
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	19	19
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	40	45
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	60	55

3	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,015	0,023
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,031	0,041
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		0,025	0,043

2. Nhận xét đánh giá:

Qua xem xét báo cáo và tình hình thực tế tại Công ty, Ban kiểm soát nhận xét một số vấn đề sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017 của Công ty được thể hiện đầy đủ rõ ràng trong báo cáo tài chính. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với quy định của hệ thống kế toán hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

- Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2017, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông.

+ Sản lượng nước máy tiêu thụ: đạt 100% kế hoạch và tăng 112% so với năm 2016.

+ Tổng doanh thu: đạt 113% kế hoạch và tăng 122% so với năm 2016.

+ Lợi nhuận trước thuế: đạt 548% kế hoạch và tăng 261% so với năm 2016.

III. Đánh giá về công tác điều hành quản lý của HĐQT và Ban TGD

1. Về thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT.

Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị năm 2017.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để đưa ra các giải pháp và chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, trong các cuộc họp các thành viên tham gia đầy đủ, bàn và đưa ra các quyết nghị, quyết định phù hợp với điều lệ, phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Chỉ đạo ban hành các qui chế, qui định và quyết định về công tác quản lý nội bộ đúng các quy định và điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, các Nghị quyết đều có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng qui định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được Tổng Giám đốc công ty tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Trong bối cảnh tình hình phát triển kinh tế chung của đất nước đang gặp phải những khó khăn nhất định; Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo điều hành sản xuất như: Chỉ đạo tổ chức lại các đơn vị sản xuất phù hợp với

tình hình thực tế; Ổn định sản xuất, áp dụng khoán định mức về chi phí, tiền lương cho từng đơn vị, từng bộ phận; triển khai và thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT; Tổ chức tốt và hiệu quả các hoạt động của công ty, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động; đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên cho CBCNV với mức thu nhập ngày càng cao.

3. Tình hình tuân thủ pháp luật, chấp hành điều lệ và thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Các hoạt động của Công ty trong năm qua được đảm bảo phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT. Cùng với mục tiêu mở rộng hoạt động, HĐQT và Ban TGD luôn củng cố bộ máy tổ chức nhân sự và hệ thống quản lý của công ty ngày càng hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả hơn.

4. Đánh giá về chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, theo đúng các Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành. Việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời, đầy đủ, thu nhập bình quân năm sau cao hơn năm trước. Việc thực hiện ký kết HĐLĐ giữa người sử dụng lao động với người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, của Luật lao động; Người lao động được tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Hàng năm công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, tổ chức thăm quan du lịch trong và ngoài nước.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác luôn được công ty quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và đáp ứng nguyện vọng của người lao động.

Công ty đã tổ chức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tạo môi trường làm việc tốt cho CBCNV.

5. Đánh giá về công tác tài chính kế toán.

Sổ sách kế toán rõ ràng, việc tính toán ghi chép số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực, đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi: lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng và lưu trữ bảo quản chứng từ đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, đúng quy định.

Các số liệu trong Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các nội dung chủ yếu tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2017 của công ty, kết quả hoạt động SXKD, chế độ lưu chuyển tiền tệ cho các năm tài chính kết thúc đúng thời gian, phù hợp với các chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

IV. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban kiểm soát năm 2017:

Stt	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Ninh Duy Giang	Trưởng ban kiểm soát	30.000.000	0	30.000.000
2	Nguyễn Huy Hùng	Thành viên BKS	9.000.000	150.099.900	159.099.900
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên BKS	9.000.000	111.994.800	120.994.800

C. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục ổn định và phát triển hơn nữa trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quan tâm đến 3 vấn đề:

1. Thường xuyên cập nhật các Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của nhà nước, Chính phủ để kịp thời điều chỉnh phù hợp với doanh nghiệp đảm bảo điều hành hoạt động đúng pháp luật.

2. Tiết kiệm chi phí, sử dụng hiệu quả và phát huy hết khả năng nguồn lực về vốn, nhân lực;

3. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn, lực lượng lao động có trình độ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và kết quả của công tác kiểm soát; kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Thay mặt cho Ban kiểm soát tôi xin cảm ơn HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cùng các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp, các cổ đông trong và ngoài công ty đã tin tưởng và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ninh Duy Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Vĩnh Yên, năm 2018

Vĩnh Yên, ngày 07 tháng 06 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty CP cấp thoát nước số I Vĩnh Phúc (VPW).

Hội đồng quản trị Công ty, trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kết quả hoạt động và công tác của HĐQT trong năm 2017; định hướng kế hoạch năm 2018 như sau:

Phần I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I-Kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II (2014-2019) bầu ra gồm 07 thành viên, tại kỳ họp thứ nhất HĐQT đã kiện toàn các chức danh lãnh đạo Công ty, cụ thể:

1. Ông Trần Quang Ngọc - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.
2. Ông Đỗ Thanh Hải - Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
3. Ông Kiều Đức Thắng - Thành viên HĐQT.
4. Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
5. Ông Trần Duy Thập - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch CĐ
6. Bà Lê Thị Kim Thanh - Thành viên HĐQT, TP. Kế hoạch.
7. Bà Bùi Thị Thúy Ngọc - Thành viên HĐQT, Kế Toán trưởng.

Năm 2017 Công ty đã thực hiện kiện toàn một số các chức danh nhân sự lãnh đạo Ban Tổng Giám đốc hiện tại gồm 03 người:

1. Ông Đỗ Thanh Hải- Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc.
2. Ông Nguyễn Văn Khánh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
3. Ông Trần Duy Thập - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch CĐ

Năm 2017 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu mà Nghị quyết của HĐQT đã đề ra, cụ thể:

- Sản lượng nước máy tiêu thụ: đạt 100% kế hoạch và tăng 112% so với năm 2016.
- Tổng doanh thu: đạt 113% kế hoạch và tăng 122% so với năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế: đạt 548% kế hoạch và tăng 261% so với năm 2016.

-Về lĩnh vực đầu tư mở rộng thị trường:

+ Trong năm Công ty thực hiện đầu tư các công trình: Dự án cấp nước cho KCN Thăng Long Vĩnh Phúc; Dự án cấp nước xã Thiện Kế; Dự án cấp nước xã Vân Hội; Dự án bổ sung nguồn nước thị trấn Tam Đảo; Dự án nâng công suất TBTA Hương Sơn; Khoan giếng bổ sung nguồn nước Vĩnh Yên... Các dự án đầu tư được thực hiện bằng nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty; được quản lý và thực hiện theo trình tự, quy định hiện hành của Nhà nước, các dự án hoàn thành đúng tiến độ phát huy hiệu quả nhanh.

- Về đầu tư góp vốn cổ phần tại các công ty liên kết là đúng hướng, đúng ngành nghề, tập trung chủ yếu cho việc phát triển kinh doanh có hiệu quả cả về kinh tế và phát triển thị trường, cụ thể: Lợi nhuận tham gia góp vốn tại Công ty CP đầu tư xây dựng cấp nước Vĩnh Phúc đạt 1,8 tỷ đồng năm 2017; Công ty CP đầu tư xây dựng cấp thoát nước đạt 121 triệu đồng .

Nhìn chung, trong năm các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của Công ty đều tăng trưởng, thị trường được mở rộng, tăng được sản lượng và doanh thu, bảo đảm việc làm, đời sống, thu nhập người lao động hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

II-Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1-Về chế độ làm việc của Hội đồng quản trị:

-HĐQT tổ chức họp thường kỳ hàng quý, những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định của điều lệ Công ty đều được Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc báo cáo trước HĐQT để xem xét quyết định. Các cuộc họp HĐQT đều được trao đổi, bàn bạc dân chủ.

-Các thành viên HĐQT được thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của Công ty, quan hệ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc là quan hệ hợp tác trên cơ sở thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định của Điều lệ Công ty.

-HĐQT đã xây dựng và ban hành chương trình kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ các thành viên và xây dựng quy chế hoạt động của HĐQT.

2.2-Những Nghị quyết, Chủ trương của HĐQT đã ban hành thực hiện trong năm:

-Nghị quyết về việc Tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty

-Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc công ty.

-Nghị quyết về việc Thay đổi thời gian đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký giao dịch cổ phiếu

2.3-Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên, đảm bảo trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, chủ trương của HĐQT, Tổng Giám đốc đã xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động, đề ra các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện quản lý sử dụng vốn, tài sản Công ty hiệu quả, báo cáo xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Tổng giám đốc thực hiện giao ban hàng tuần, tháng và đột xuất để triển khai thực hiện các kế hoạch, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt với HĐQT.

Tổng Giám đốc đã chủ động, tích cực, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh trong quản lý và điều hành. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ theo sự phân công.

2.4-Các hoạt động khác:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh hoạt động và tham gia quản lý theo đúng quy định, chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức.

+Các hoạt động xã hội như: Công tác từ thiện, ủng hộ, người nghèo.. được Công ty duy trì thường xuyên. Những hoạt động đó thể hiện tinh thần trách nhiệm, chia sẻ, tính nhân văn của tập thể người lao động Công ty.

+Tăng cường thực hiện xây dựng văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hình ảnh uy tín thương hiệu của Công ty bằng cách nâng cao chất lượng phục vụ và chăm sóc khách hàng.

III- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
Tổng doanh thu	Tr.đồng	110.570	125.324,8	113
Sản lượng nước sạch	m ³	12.617,8	12.841,3	101
Sản lượng nước TP	m ³	10.632	10.613	100
Nộp ngân sách	Tr. đồng	7226	7506	103
Tổng số lao động	người	195	190	97
Thu nhập bình quân	1000đ/ng/th	8.000	8.000	100
Tỷ lệ thất thoát BQ	%	15,7	16,9	
Tổng khách hàng	Hộ	30.721	31.173	102
Lợi nhuận SX trước thuế	Tr.đồng	1.085	5.942	548

IV. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2017:

Stt	Họ và tên	Chức danh đảm nhiệm	Thù lao	Thưởng Ban điều hành	Tiền lương, tiền công	Tổng cộng
1	Trần Quang Ngọc	Chủ tịch HĐQT	15.000.000	12.567.000	301.087.300	328.654.300
2	Đỗ Thanh Hải	Phó CT HĐQT, Tổng Giám đốc	30.000.000	12.567.000	242.215.500	284.782.500
3	Nguyễn Văn Khánh	TV HĐQT, Phó TGD	30.000.000	12.567.000	230.399.000	272.966.000
4	Trần Duy Thập	TV HĐQT, Phó TGD	30.000.000	12.567.000	193.309.300	235.876.300
5	Lê Thị Kim Thanh	TV HĐQT, TP Kế hoạch	30.000.000	12.567.000	177.718.800	220.285.800
6	Bùi Thị Thúy Ngọc	TV HĐQT, Kế toán trưởng	30.000.000	12.567.000	194.401.800	236.968.800
7	Kiều Đức Thắng	Thành viên HĐQT	30.000.000	0	0	30.000.000

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2018 CỦA CÔNG TY

I-Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	So sánh 2018/2017
Tổng doanh thu	Tr.đồng	125.324,8	130.052	107
Tổng sản lượng nước sạch	M ³	12.841,3	14.227	111
Tổng sản lượng nước TP	M ³	10.613	12.001	112
Nộp ngân sách	Tr.đồng	7.506	7.667	102
Tổng số lao động	Người	190	230	118
Thu nhập bình quân	đ/ng/th	8.000	8.000	100%
Tỷ lệ thất thoát BQ	%	16,9	16	
Tổng khách hàng	KH	31.173	33.200	106
Lợi nhuận SX trước thuế	Tr.đồng	5.942	2.456	

II-Về đầu tư phát triển:

- Thực hiện dự án cấp nước xã Thiện Kế;
- Thực hiện dự án cấp nước KCN Thăng Long Vĩnh Phúc giai đoạn 2;
- Thực hiện dự án cấp nước sinh hoạt tập trung liên xã Đồng Ích – Tiên Lữ;
- Cải tạo, sửa chữa nhà máy nước Lập Thạch;
- Thực hiện tuyến ống cấp nước Dn400 cho nhà đầu tư Sumitomo (Nhật Bản);
- Cải tạo chính trang và chi phí cho việc nhận bàn giao dự án Mở rộng hệ thống cấp nước thành phố Vĩnh Yên (gói thầu CP2) từ Ban QLDA sử dụng vốn vay nước ngoài tỉnh Vĩnh Phúc;
- Đầu tư cấp nước cho các khu vực còn lại của thành phố Vĩnh Yên, để thành phố Vĩnh Yên đáp ứng tiêu chí đô thị loại I;
- Đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước tại các huyện: Lập Thạch, Sông Lô, Tam Dương, Tam Đảo, Bình Xuyên;
- Tiếp tục đầu tư các tuyến ống mới tại các khu công nghiệp, đô thị, dân cư trên địa bàn tỉnh để mở rộng thị trường.

III- Thực hiện kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

-Theo quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính Phủ v/v phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020;

-Căn cứ công văn số 6803/UBND-KT1 ngày 01/9/2017 của UBND tỉnh v/v thực hiện Quyết định phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020; Công văn số 1263/BĐM ngày 16/5/2018 của Ban Đổi mới và PTĐN tỉnh v/v khẩn trương thực hiện thoái vốn nhà nước tại các công ty.

Năm 2018 Công ty thực hiện thoái vốn, nhà nước chỉ giữ lại 35% vốn điều lệ, năm 2019 tiếp tục thoái nhà nước sẽ không còn vốn tại Công ty (thoái 100% vốn nhà nước);

IV-Định hướng hoạt động:

-Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển thương hiệu, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Tích cực mở rộng thị trường, vùng cấp nước trên địa bàn tỉnh, ứng dụng KHKT vào quản lý, ổn định chất lượng sản phẩm nước sạch, nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ đặc biệt là khâu chăm sóc và tư vấn khách hàng.

-Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng quản trị, tập trung xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quản lý nội bộ như: Quy chế quản lý thương hiệu, nhãn mác; Qui chế lắp đặt đầu nối phát triển khách hàng; Qui chế đối thoại với người lao động; Qui định về nghiệp thu bàn giao các công trình cấp nước; Sắp xếp lại bộ máy tổ chức.... Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để cùng chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

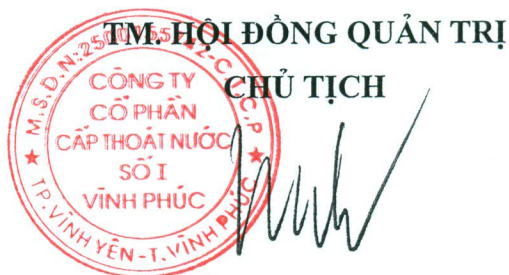
-Hoàn thiện quy hoạch, định hướng phát triển Công ty, sắp xếp lại tổ chức hệ thống các công ty liên kết để tạo điều kiện thống nhất phát triển thị trường và tăng khả năng cạnh tranh, tăng tiềm lực tài chính.

-Tập trung phát huy khai thác công suất các dự án đã hoàn thành, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ các dự án dở dang để sớm phát huy hiệu quả. Tăng cường công tác chống thất thoát nước sạch.

-Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nhân lành nghề; đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



Trần Quang Ngọc